

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2021/HS-ST

Ngày: 18-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Nam

2. Ông Đinh Văn Thông.

- Thư ký phiên tòa: bà Huỳnh Lê Ngọc Nhi, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18/10/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/HSST ngày 23/9/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 05/10/2021 đối với bị cáo:

HOÀNG NGỌC A, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1982, tại Đồng Nai; nơi cư trú: tổ 5, khu phố Tr, phường Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1956. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ là Hoàn Thị Kim L; có 02 con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 11/4/2005, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 19/2005/HSST. Ngày 19/7/2005, chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 05/5/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 54/2008/HSST. Ngày 15/02/2012, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2021 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1956. Nơi cư trú: tổ 5, khu phố Tr, phường Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1945. Nơi cư trú: khu phố Tr, phường Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Ngọc A bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2001 cho đến nay, hình thức sử dụng là trộn heroin và Methamphetamin chích vào mạch máu. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/6/2021, A đón xe khách lên khu vực chợ Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông khoảng 50 tuổi chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 2.000.000đ được 01 bịch heroin và 1.000.000đ được 01 bịch ma túy đá rồi mang về nhà của A tại số 17, đường số 10, tổ 5, khu phố Tr, phường Tr, thành phố K, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Sau đó, A phân ma túy đá ra thành 01 bịch lớn và 09 đoạn ống nhựa hút nước hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy đá, phân heroin ra thành 01 bịch lớn và 12 đoạn ống nhựa hút nước hàn kín hai đầu, bên trong có chứa heroin (hay còn gọi là tép).

Từ ngày 04/6/2021 đến ngày 07/6/2021, A đã sử dụng hết 10 tép heroin và 03 tép ma túy đá. Đến khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 07/6/2021, Công an phường Suối Tre phối hợp với Công an thành phố Long Khánh vào kiểm tra hành chính nhà của A thì phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ trong phòng ngủ của A 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng để trên tủ lạnh; 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột để trong gói thuốc lá Jet dưới nền nhà.

Tiến hành khám xét chỗ ở của A thu giữ thêm 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột trên thùng xốp; 01 bịch nilong bên trong có tinh thể màu trắng và 01 bịch nilong bên trong có chất bột dạng cục màu trắng dưới gầm bồn rửa chén trong nhà A, theo A khai nhận tất cả đều là ma túy đá và heroin. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đã tiến hành niêm phong tang vật, bên ngoài có chữ ký của A theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 1162/KLGD-PC09 ngày 14/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M11 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1926 gam, loại Methamphetamin;
- Mẫu tinh thể màu trắng, ký hiệu M21 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,6453 gam, loại Methamphetamin;
- Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M12 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0850 gam, loại Heroin;
- Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M22 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 2,4716 gam, loại Heroin;

- Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M23 được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0345 gam, loại Heroin;

Vật chứng thu giữ: 02 bình nilong và 08 đoạn ống nhựa hút nước hàn kín hai đầu chứa ma túy bên trong. Toàn bộ mẫu sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1162/KLGD-PC09 đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 100/CT-VKS-LK ngày 21/9/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Ngọc A từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù giam.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng của vụ án và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, hiện nay, vợ bị cáo đã bỏ đi để lại cho bị cáo đứa con sinh năm 2005, hiện nay đang tuổi ăn học, mẹ bị cáo hiện nay già yếu, không còn khả năng lao động nên bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình lo cho con nhỏ và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Sau khi mua ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh về, bị cáo cất giấu trong nhà. Đến khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 07/6/2021, Công an phường Suối Tre phối hợp với Công an thành phố Long Khánh vào kiểm tra hành chính nhà của A thì phát hiện, bắt quả tang. Số ma túy thu giữ ngày 07/6/2021 được giám định và theo kết luận giám định số 1162/KLGD-PC09 ngày 14/6/2021 có 1,8379 gam loại Methamphetamin và 2,5911 gam loại Heroin, đây là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng nên cần xử lý nghiêm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án kết tội về tội “Cố ý gây thương tích” và “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án; đã ăn năn hối cải về việc làm sai trái, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo đã già yếu, con bị cáo chưa thành niên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội nên cần xử bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (Một) gói niêm phong số 1162/KLGD-PC09 ngày 14/6/2021, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là vật cấm tàng trữ, lưu hành do đó cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho A, hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đề xuất về hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 1162/KLGD-PC09 ngày 14/6/2021, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/9/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Ngọc A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT Công an thành phố Long Khánh;
- CQ THAHS Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào